

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 09-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 9-7-2021, tại Trụ sở TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Minh T, sinh ngày 1983, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: Tổ 16, ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Hoàng D và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ Thị Đ; con có 1 người sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 12-5-2020 bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành hình phạt xong vào ngày 03-8-2020, chưa nộp án phí; Tiền sự: Ngày 07-4-2021, bị Công an xã P xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05-6-2021 đến ngày 08-6-2021 tạm giam cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Văn Th, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 05-6-2021, khi T đi bộ ngang nhà của ông Trần Văn Th thuộc ấp P, xã P, huyện G, bị cáo T thấy xe mô tô hiệu Honda cub 50 không gắn biển số nên bị cáo T nảy sinh

ý định lấy trộm xe đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo T đi bộ vào trong mái hiên nhà thì gặp cụ Phan Thị B là mẹ ruột của ông Th. Bị cáo T giả vờ nói tìm ông Th để mượn tiền thì cụ B đi vào nhà kêu ông Th, lúc này bị cáo T ngồi lên xe mô tô cub 50 khởi động xe chạy đi. Khi bị cáo T vừa chạy xe ra thì bị anh Trần Đăng N là con ruột của ông Th phát hiện truy hô đuổi theo bắt giữ bị cáo T cùng vật chứng giao công an xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 34 ngày 07-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gò Dầu kết luận: xe mô tô hiệu Hon da cub 50 không gắn biển số trị giá 900.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại: Ông Th đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo T không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 08/QĐ - VKSGD ngày 21 tháng 6 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Lời trình bày của bị hại: Ông đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo biết lỗi xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 05-6-2021, tại nhà của ông Trần Văn Th thuộc ấp P, xã P, huyện G, bị cáo T lén lút lấy trộm

xe mô tô cub 50 không gắn biển số của ông Th có giá trị 900.000 đồng. Do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo biết rõ việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Về hình phạt bổ sung: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[6] Về án phí: Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội, bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự theo Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-6-2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Tài